

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A10
NĂM HỌC 2020 - 2021

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	SDC	CN	SDQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
A10-01	Đỗ Khánh An	5.7	5.7	5.6	7.9	7.1	7.4	9	8.3	5.7	8.9	8.6	10	7.50	K	T	B17-01
A10-02	Lê Văn An	7.5	7.2	6.4	7.8	7.8	7.1	8.3	8.6	5.9	8.2	8.2	8.8	7.70	K	T	B17-02
A10-03	La Kiều Anh	8	8.7	7.9	8.5	8.9	7.7	8.6	8.7	7.3	9.3	8.6	8.7	8.40	G	T	B12-01
A10-04	Nguyễn Đức Anh	7.6	8.4	8.6	8.2	8.9	6.8	7.9	8.8	7.1	7.9	8.8	8.7	8.10	K	T	B14-04
A10-05	Lê Hoàng Chinh	5.9	6.3	6.6	8.3	7.9	7.2	8.7	9	6.3	8.8	8.1	9.2	7.70	K	T	B17-05
A10-06	Thân Trọng Đức	7.3	8	7.6	8.9	8.4	7.1	9.3	8.5	6.2	8.8	8.2	7.8	8.00	K	T	B12-06
A10-07	Nguyễn Thúy Hiền	7.5	7.4	7.4	8.6	9.2	7.2	8.5	9.4	7.9	7.9	8.8	8.4	8.20	K	T	B13-10
A10-08	Nguyễn Cao Hoàng	7.6	7.9	8.1	9.5	7.7	6.4	8.1	8.8	7.4	7.9	8.8	8.3	8.00	K	T	B14-10
A10-09	Nguyễn Mai Huy	7.3	8.5	7.5	9	7.7	7.4	8.1	8.7	6.4	8.9	8.7	7.1	7.90	K	T	B12-12
A10-10	Nguyễn Quốc Huy	7.5	8.6	8.1	9.2	7.9	7.6	8.5	9	5.8	8.1	8.7	7.2	8.00	K	T	B12-13
A10-11	Huỳnh Trọng Khải	6.5	6.3	6.8	8.2	7.6	6.5	7.9	9	7.1	8.1	7.4	8.2	7.50	K	T	B17-12
A10-12	Phạm Đăng Khôi	7.3	8	7	7.7	7.4	7.1	7.2	8.3	7.8	7	7.9	9.4	7.70	K	T	B17-14
A10-13	Trần Đình Tuấn Khôi	7	6.5	5.6	6.7	7.7	6.8	6.9	8.3	7.5	6.3	7.8	8.9	7.20	K	T	B17-15
A10-14	Đào Trung Kiên	7.4	8	7.1	9.4	9.6	7	9.6	9.3	7.6	8.8	8.4	8.3	8.40	K	T	B16-16
A10-15	Trần Nguyễn Hạ Lâm	6	7.5	6.6	8.5	7.8	7.4	6.1	8.7	6.5	8.9	8.4	7.6	7.50	K	T	B12-17
A10-16	Nguyễn Thị Phương Linh	6.2	6.9	6.3	8.3	7.8	7.8	8.6	9.3	5.8	8.6	8	7.6	7.60	K	T	B12-19
A10-17	Mai Thành Lộc	6.9	7.6	6	8.3	8.3	6.7	7.7	8.9	7.1	7.9	8.2	7.7	7.60	K	T	B12-20
A10-18	Đinh Nguyễn Xuân Mai	8.1	8.9	7.9	9	8.1	7.6	9	9.2	7.1	8.8	8.8	8.4	8.40	G	T	B12-21
A10-19	Đỗ Khả Ngân	5.8	6.4	5.7	7.6	7.6	6.6	6.8	7.8	5.9	7.4	7.8	7.6	6.90	K	T	B12-22
A10-20	Đinh Bùi Thanh Ngân	7.2	7.5	8	9	8.7	7.5	7.7	9	7	8.4	8.2	8	8.00	K	T	B17-18
A10-21	Phạm Thị Như Ngọc	6.8	7.1	7.4	9.1	7.9	7	8.7	9.5	7.3	8.4	8	8.5	8.00	K	T	B17-19
A10-22	Cù Thị Hồng Nhi	6.5	6.5	6	5.8	6.9	5.2	6.4	8	7.1	5.2	5.5	6	6.30	TB	T	B17-43
A10-23	Hoàng Phúc	6.9	7.2	7.1	7.4	8.7	6.9	8.2	9	7.1	8.3	8.3	9	7.80	K	T	B17-26
A10-24	Tôn Hồng Phước	6.2	6.1	6.5	7	7.8	7	7.6	9	7.7	7.2	7.9	9.1	7.40	K	T	B17-27
A10-25	Đặng Thu Phương	5.7	5.9	6.2	7.7	8.8	7.4	8.9	8.7	6.4	8.3	8.6	8.7	7.60	K	T	B17-45
A10-26	Hoàng Minh Quân	6.9	5.9	6.6	8.3	8.1	6.3	7.6	8.7	6.5	7.4	7.8	9.3	7.50	K	T	B17-28
A10-27	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	8.6	8.1	8.2	8.9	8.9	7.6	8.2	8.9	6.5	9	8.9	7.9	8.30	G	T	B12-36
A10-28	Nguyễn Tấn Sâm	4.9	6.7	5.4	7.6	7.5	6.3	7	8.5	6.7	7.1	8.2	7.9	7.00	TB	T	B17-32
A10-29	Trần Minh Thành	6.3	6.4	7.6	8.6	8.4	6.8	7	8.3	7.3	6.6	8.5	8.7	7.50	K	T	B14-28
A10-30	Nguyễn Thị Thanh Thảo	6.6	7	7.8	9.3	9.4	6.4	9.5	9.1	4.7	8.8	8.4	8.7	8.00	TB	T	B14-43
A10-31	Phạm Bùi Anh Thư	7.1	6.7	5.6	8.7	8.8	6.9	9.1	9.1	5.8	8.2	8.3	8.5	7.70	K	T	B13-33
A10-32	Nguyễn Trung Tín	7	6.5	6.5	7.7	8.4	7.1	8.5	8.4	8.3	8.1	8.3	8	7.70	K	T	B16-35
A10-33	Trần Ngọc Bích Trâm	7.3	8.4	8.6	8.9	8.3	8	9.2	9	6.7	8.1	8.7	8.7	8.30	G	T	B12-40
A10-34	Lê Bảo Trâm	7	5.9	6.4	8.2	8.8	7.9	8.9	8.7	5.9	8.6	8.6	8.9	7.80	K	T	B17-38
A10-35	Ngô Thị Thủy Trang	6.2	6.2	6.6	7.2	8.5	7.6	8.6	9.1	5.9	8.7	8	9.7	7.70	K	T	B11-37
A10-36	Nguyễn Thị Phương Trang	8.6	8.6	9.3	9.7	9.4	8.5	9.2	8.9	8.4	9.4	8.7	9.5	9.00	G	T	B11-38
A10-37	Hạp Thị Trang	7.2	7.6	7.8	8.2	9	7.3	9.1	9.6	8.3	8.4	8.6	9	8.30	K	T	B17-37
A10-38	Trần Ngô Minh Triết	7	8.3	7.8	8.3	8.4	8	8.7	8.8	8	8.8	8.3	7.5	8.20	G	T	B12-41
A10-39	Phạm Thị Tú Trinh	8	7.6	8.3	8.2	8.2	7.8	8.6	9.4	6.9	9.1	8	9	8.30	G	T	B16-39
A10-40	Cao Thị Thu Trinh	7.3	7	7.4	8.7	8.3	7.6	8.7	9.7	6.9	8.5	8.3	8.8	8.10	K	T	B17-39
A10-41	Nguyễn Thị Trúc	8.2	8.8	9.3	9.2	9.6	8.5	9.1	8.9	7.8	9.3	8.9	9.7	8.90	G	T	B11-41
A10-42	Huỳnh Triệu Thanh Trúc	8.5	8.1	7.9	8.5	8.6	7.5	8.3	8.6	6.2	8.1	8.7	8	8.10	K	T	B12-42
A10-43	Phạm Nhật Tuấn	6.2	6.6	6.8	8.8	9.1	6.8	8.7	8.9	6.4	9.2	8.6	8.8	7.90	K	T	B11-42
A10-44	Trần Thị Thuý Vi	7.5	6.7	8.4	8.7	9	7.7	8.5	8.5	6.7	9.6	8.3	9.1	8.20	K	T	B11-44
A10-45	Lê Võ Quốc Vũ	7	7.8	7.4	8.6	8.8	6.9	8.8	7.9	7.6	8.5	8.3	8.8	8.00	K	T	B11-45
A10-46	Trần Nguyễn Đan Vy	6.7	7.3	7.1	8.9	8.8	7.2	8.1	8.9	8.3	7.7	8.6	8.4	8.00	K	T	B13-42
A10-47																	
A10-48																	
A10-49																	
A10-50																	

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------